



**NGHỊ QUYẾT**

**Xác định vành đai biên giới và xác lập vùng cấm  
trong khu vực biên giới tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM  
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Biên giới Quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;*

*Căn cứ Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng ngày 28 tháng 3 năm 1997;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực Biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BQP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc xác định vành đai biên giới, vùng cấm trong khu vực biên giới tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Xác định vành đai biên giới và xác lập vùng cấm trong khu vực biên giới tỉnh Kon Tum**

**1. Xác định vành đai biên giới**

a) Vành đai biên giới thuộc huyện Đăk Glei: giới hạn chiều sâu từ 149m đến 800m, chiều dài khoảng 187 km.

b) Vành đai biên giới thuộc huyện Ngọc Hồi: giới hạn chiều sâu từ 314m đến 890m, chiều dài khoảng 125 km.

c) Vành đai biên giới thuộc huyện Sa Thầy: giới hạn chiều sâu từ 256m đến 1.000m, chiều dài khoảng 55 km.

d) Vành đai biên giới thuộc huyện Ia H'Drai: giới hạn chiều sâu từ 267m đến 1.000m, chiều dài khoảng 140 km.

**2. Xác lập vùng cấm:** Vùng cấm trong khu vực biên giới là vùng bảo mật về quốc phòng, an ninh do Ủy ban nhân dân tỉnh xác lập.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBPL);
- Bộ Quốc phòng (Vụ Pháp chế);
- Bộ Công an (Vụ Pháp chế);
- Bộ Ngoại giao (Vụ Pháp chế);
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Bộ Tư lệnh BDBP, BTL Quân khu 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, Thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



  
Nguyễn Văn Hùng